TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2026/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2025/TLST- DS ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Mai Văn T, sinh năm 1961 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: Thôn T xã H, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: HTX sản suất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Nam Hưng xã H, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn C - Giám đốc

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung: HTX sản suất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Nam Hưng xã H, tỉnh Hưng Yên phải có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng ông Mai Văn T và bà Trần Thị T1 tổng số thóc còn nợ là 11.770 kg thóc và quy đổi ra thành tiền là 70.620.000đồng (11.770kg x 6000đồng/01kg) chậm nhất vào ngày 17/4/2027.

"*Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ không thanh toán số tiền trên*

thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án".

2.2. Về án phí: HTX sản suất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Nam Hưng xã H, tỉnh Hưng Yên tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.531.000đ (Tám triệu năm trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Hưng Yên;*
- *VKSND khu vực 6;*
- *Phòng THADS khu vực 6;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng Tòa án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Xuân